

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Áp dụng cho các khóa Đại học chính quy từ khóa tuyển sinh năm 2024

(Ban hành kèm theo quyết định số/20.. của Hiệu trưởng

Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. *Tên chương trình đào tạo:* Luật

2. *Trình độ đào tạo:* Đại học

3. *Ngành đào tạo:*

- Tên tiếng Việt: Luật

- Tên tiếng Anh: Law

- Chuyên ngành: Luật Kinh tế và Dân sự (Economic and Civil Law)

4. *Mã ngành:* 7380101

5. *Hình thức đào tạo:* Chính quy

6. *Thời gian đào tạo:* 3,5 năm

7. *Tổng khối lượng kiến thức:* 152 tín chỉ (120 tín chỉ tích lũy và 32 tín chỉ không tích lũy).

8. *Tên văn bằng tốt nghiệp*

- Tên tiếng Việt: Cử nhân Luật

- Tên tiếng Anh: Bachelor of Law

9. *Khoa chủ quản:* Kinh tế - Luật, Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu

10. *Vị trí việc làm:* Sau khi tốt nghiệp ngành Luật của Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu, sinh viên có thể làm việc như:

- Có khả năng làm việc tại các cơ quan nhà nước, bao gồm các cơ quan bảo vệ pháp luật như Tòa án, Viện kiểm sát, Cơ quan thi hành án, công an... và các cơ quan nhà nước khác từ trung ương xuống địa phương; làm việc tại các cơ quan Đảng và tổ chức chính trị-xã hội.

- Làm việc cho các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp lý như tư vấn viên trong các công ty, văn phòng luật, văn phòng công chứng trong và ngoài nước; chuyên viên pháp chế, tư vấn viên

trong các công ty, doanh nghiệp có yêu cầu sử dụng nhân lực có chuyên môn cao trong lĩnh vực pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty, doanh nghiệp.

- Làm việc cho các tổ chức phi chính phủ, liên chính phủ hoặc các tổ chức quốc tế có các hoạt động liên quan đến các vấn đề pháp luật.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật được xây dựng dựa trên những căn cứ sau:

1. Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018;
2. Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;
3. Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;
4. Quyết định 1982/QĐ-TTg 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;
5. Quyết định số 27/2006/QĐ-TTg ngày 27 tháng 1 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu;
6. Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế đào tạo trình độ đại học;
7. Thông tư số 17/2021/TTBGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định về chuẩn chương trình đào, xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;
8. Thông tư số 02/2012/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;
9. Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học;

10. Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

11. Quyết định số 03/QĐ-BVU ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu về Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu;

12. Quyết định số 191/QĐ-BVU ngày 06 tháng 09 năm 2022 của Hiệu trưởng trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu;

III. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu chung

Chương trình giáo dục đại học ngành Luật (chuyên ngành Luật Kinh tế và Dân sự) đào tạo người học có kiến thức, tư duy pháp luật nền tảng, có các kỹ năng nghề nghiệp cơ bản và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp phù hợp để có thể nghiên cứu, xây dựng, thi hành pháp luật tại các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước, có khả năng tiếp tục học tập ở bậc học cao hơn.

2. Mục tiêu cụ thể

Kiến thức	
PO1	Phát triển kiến thức nền tảng về tự nhiên, xã hội và con người để phục vụ cho phát triển nghề nghiệp và tự hoàn thiện bản thân.
PO2	Phát triển những kiến thức nền tảng của khoa học pháp lý chuyên ngành Luật Kinh tế và Dân sự trong việc nhận biết và giải quyết các vấn đề chuyên môn trong thực tiễn công việc.
Kỹ năng	
PO3	Phát triển khả năng tư duy phản biện, khả năng làm việc nhóm, khả năng làm việc độc lập cũng như khả năng ứng dụng các kiến thức pháp luật trong công việc và trong đời sống. trang bị cho người học kỹ năng thuyết trình, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thương lượng - đàm phán, kỹ năng tư duy pháp lý.
PO4	Rèn luyện và trau dồi kỹ năng tự học nhằm phục vụ cho nhu cầu cập nhật kiến thức đáp ứng yêu cầu công việc thay đổi trong bối cảnh đất nước hội nhập ngày càng

	sâu rộng và có khả năng tự nghiên cứu để nâng cao trình độ hoặc học lên các bậc học cao hơn.
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
PO5	Yêu nước, trung thành với Tổ quốc, hiểu biết và thấm nhuần chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; trung thực trong hoạt động nghề luật, trong nghiên cứu khoa học pháp lý cũng như hoạt động công tác tại các cơ quan, đơn vị.
PO6	Thiết lập ở sinh viên có ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng, ý thức phục vụ đất nước và đạo đức nghề nghiệp. Có tinh thần học hỏi suốt đời và thái độ nghiêm túc trong công việc.

IV. CHUẨN ĐẦU RA (PROGRAMME LEARNING OUTCOMES (PLOs):

Kiến thức	
PLO1	Hiểu và nắm vững về các kiến thức về pháp luật, Ngoại ngữ, Tin học, Triết học MacLenin, Kinh tế chính trị Mac Lenin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng – An ninh để giải quyết những vấn đề phát sinh liên quan đến nghề nghiệp và cuộc sống.
PLO2	Hiểu và nắm vững về các kiến thức chung về các lĩnh vực pháp luật để phân tích, tổng hợp và giải quyết các vấn đề pháp lý cụ thể.
PLO3	Hiểu và nắm vững về các kiến thức chuyên ngành Luật Kinh tế-dân sự: nội dung, nguyên tắc, chuẩn mực, đạo đức nghề Luật.
PLO4	Hiểu và nắm vững các kiến thức pháp luật, kiến thức chuyên ngành để thực hiện công việc của một cử nhân Luật ở các cơ quan, tổ chức nơi mình làm việc.
PLO5	Kết nối các kiến thức để phân tích, xử lý và tổng hợp thông tin pháp lý trong việc vận dụng, giải quyết các vấn đề chuyên môn.
Kỹ năng	
PLO6	Có kỹ năng về tin học văn phòng: sinh viên sử dụng thành thạo các phần mềm Word, Excel, Powerpoint và Access theo chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist)

	và kỹ năng sử dụng tiếng Anh đáp ứng chuẩn đầu ra của BVU; Có kỹ năng giao tiếp; kỹ năng làm việc nhóm.
PLO7	Khả năng áp dụng các kiến thức pháp luật, kiến thức chuyên ngành Luật, Luật Kinh tế - dân sự để giải quyết các tình huống trong thực tiễn.
PLO8	Kỹ năng nhận thức và giải quyết vấn đề pháp lý và nhận thức chuyên môn trong lĩnh vực chuyên ngành trong thực tiễn.
PLO9	Kỹ năng thực hành nghề nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn.
PLO10	Kỹ năng phân tích pháp lý, đọc và cung cấp thông tin pháp lý cho các bộ phận liên quan; Có khả năng nghiên cứu, liên kết và vận dụng các kiến thức chuyên ngành trên lý thuyết cũng như trên thực tiễn.
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
PLO11	Tổ chức khả năng tự khai thác về sử dụng tin học, ngoại ngữ thành thạo, nhằm phục vụ các mục đích giao tiếp, học tập, nghiên cứu và phát triển chuyên môn.
PLO12	Bản lĩnh, tự tin với kiến thức pháp luật đã học. Khơi dậy sự đam mê nghề nghiệp, tinh thần học tập tự giác cao độ, luôn cập nhật kiến thức và sáng tạo trong học tập thông qua các hoạt động học thuật trong và ngoài trường và không ngừng học tập nâng cao kiến thức chuyên môn.
PLO13	Có quan điểm đúng về vai trò và vị trí từng công việc khi đảm nhận, phát triển phẩm chất chính trị, ý thức phục vụ nhân dân, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

V. CHUẨN ĐẦU VÀO

Chuẩn đầu vào được quy định tại đề án tuyển sinh hàng năm của Nhà trường.

VI. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP

1. Quy trình đào tạo

Quy trình đào tạo của ngành Luật (chuyên ngành Luật Kinh tế và Dân sự) hệ đại học chính quy được thực hiện theo quy chế đào tạo trình độ đại học theo tín chỉ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà trường.

2. Điều kiện tốt nghiệp

Điều kiện tốt nghiệp của ngành Luật (chuyên ngành Luật Kinh tế và Dân sự) tuân thủ theo quy chế đào tạo trình độ đại học theo tín chỉ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà trường.

VII. CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

STT	KHỐI KIẾN THỨC	SỐ TÍN CHỈ	TỈ LỆ
I. KIẾN THỨC TÍNH ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG			
1	Khối kiến thức giáo dục đại cương	40	33,33%
2	Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	80	66,67%
2.1	<i>Cơ sở ngành, chuyên ngành</i>	62	
2.2	<i>Học kỳ doanh nghiệp</i>	10	
2.3	<i>Khóa luận tốt nghiệp/Các học phần thay thế</i>	8	
TỔNG CỘNG		120	100%
II. KIẾN THỨC KHÔNG TÍNH ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG			
1	Giáo dục quốc phòng và an ninh	08*	
2	Giáo dục thể chất	03*	
3	Chuẩn đầu ra công nghệ thông tin	06*	
4	Chuẩn đầu ra ngoại ngữ	12*	
5	Chuẩn đầu ra kỹ năng mềm	03*	
TỔNG CỘNG		32*	
<i>Ghi chú: 120 tín chỉ tích lũy tính điểm trong chương trình đào tạo và 32 tín chỉ có ký hiệu (*) không tích lũy điểm, nhưng bắt buộc học để hoàn thiện chuẩn đầu ra</i>			

VIII. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

STT	MÃ HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TÍN CHỈ				HỌC PHẦN HỌC TRƯỚC	SỐ TÍN CHỈ HỌC ONLINE
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành	Tự học		
I. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG			40					7
1	0101122791	Triết học Mác - Lênin	3	3	0	6		2
2	0101122792	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	2	0	4	0164122791	1

3	0101060020	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	2	0	4	0164122792	1
4	0101060034	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	2	0	4	0164060020	1
5	0101060016	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	0	4	0164060016	1
6	0101123622	Tiếng Anh giao tiếp	3	3	0	6		
7	0101123675	Tiếng Anh thương mại A1	3	3	0	6		
8	0101123676	Tiếng Anh thương mại A2	3	3	0	6	0164123675	
9	0101123677	Tiếng Anh thương mại A3	3	3	0	6	0164123676	
10	0164124301	Tiếng Anh văn phòng	3	3	0	6		
11	0101123627	Văn hóa sinh viên BVU	3	3	0	6		1
12	0101124323	Quản trị học	3	3	0	6		
13	0101124317	Kỹ năng kinh doanh	3	3	0	6		
14	0101122652	Luật Hôn nhân và gia đình	2	2	0	4		
15	0101123613	Nhập môn ngành Luật	3	3	0	6		1
II. KIẾN THỨC CƠ SỞ NGÀNH			46					18
16	0101122642	Lý luận về Nhà nước và Pháp luật	3	3	0	6		1
17	0101124318	Thống kê doanh nghiệp	3	3	0	6		1
18	0101122643	Luật Hiến pháp	3	3	0	6	0101122642	1
19	0101123841	Những qui định chung của luật dân sự	3	3	0	6	0101122642	1
20	0101123842	Pháp luật về tài sản, sở hữu, quyền thừa kế	3	3	0	6	0101122642	1
21	0101124159	Pháp luật bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng	2	2	0	4	0101123841	1
22	0101123843	Chủ thể kinh doanh	3	3	0	6		1
23	0164124380	Pháp luật về hợp đồng	3	3	0	6		1
24	0101120674	Luật Thương mại	2	2	0	4		1
25	0164124379	Luật Lao động	3	3	0	6		1
26	0101122660	Luật Đất đai	3	3	0	6		1
27	0101123171	Luật Hình sự	3	3	0	6	0101122642	1
28	0101122649	Luật Hành chính	2	2	0	4	0101122642	1
29	0101122680	Luật Tổ tụng dân sự	3	3	0	6	0101123841	1
30	0101122658	Luật Tổ tụng hành chính	2	2	0	4	0101122649	1
31	0101122672	Luật Tổ tụng hình sự	2	2	0	4	0101123171	1

32	0101122665	Luật Quốc tế	2	2	0	4		1
33	0101124160	Chuyên đề Kiến tập định hướng ngành luật	1	0	1	2		1
III. KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH:			14					7
34	0101123844	Pháp luật về sở hữu trí tuệ	2	2	0	4		1
35	0101124162	Chuyên đề Kỹ năng nghề luật	2	1	1	4		1
36	0101124163	Pháp luật thi hành án dân sự	2	2	0	4		1
37	0101124164	Chuyên đề Kỹ năng nghiên cứu và bình luận án kinh tế	3	2	1	6		1
38	0101124165	Chuyên đề Kỹ năng giải quyết tranh chấp kinh tế	1	1	0	2		1
39	0101124166	Chuyên đề Kỹ năng tại phiên tòa giải quyết án kinh tế	1	1	0	2		1
40	0101124167	Chuyên đề tổ chức Phiên tòa giả định	3	2	1	6		1
IV. HỌC KỲ DOANH NGHIỆP			10					
41	0101124430	Thực hành kỹ năng nghề nghiệp	3	0	3	6		
42	0101124445	Thực tập tốt nghiệp	4	0	4	8		
43	0101124455	Văn hóa doanh nghiệp	3	0	3	6		
V. KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP/ HỌC PHẦN THAY THẾ			10					
	<i>Học phần bắt buộc</i>							
44	0101124161	Tiếng Anh nghề luật	2	2	0	4		
	<i>Sinh viên viết khóa luận hoặc học các học phần thay thế</i>							
45	0101100102	Khóa luận tốt nghiệp	8	8	0	16	0101124445	
	<i>Các học phần thay thế khóa luận</i>							
46	0101124025	Đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	2	2	0	4		
47	0101124026	Kỹ năng tìm việc và khởi nghiệp	2	1	1	4		
48	0101124053	Quản trị khủng hoảng truyền thông	2	2	0	4		
49	0101124182	Thương mại điện tử	2	1	1	4		

VI. KIẾN THỨC KHÔNG TÍCH LŨY			32					
50	0101060029	Giáo dục quốc phòng và an ninh*	8*	5	3	16		
51	0101123628	Giáo dục thể chất*	2*	0	2	4		
52	0101060025	Giáo dục thể chất 2*	1*	0	1	2	0101123628	
53	0101123671	Tiếng Anh CĐR 1*	3*	3	0	6		
54	0101123672	Tiếng Anh CĐR 2*	3*	3	0	6	0101123671	
55	0101123673	Tiếng Anh CĐR 3*	3*	3	0	6	0101123672	
56	0101123674	Tiếng Anh CĐR 4*	3*	3	0	6		
57	0101123664	Mos Word*	2*	1	1	4		
58	0101121911	Mos Powerpoint*	2*	1	1	4	0101123664	
59	0101123665	Mos Excel*	2*	1	1	4	0101121911	
60	0101124322	Kỹ năng nghiên cứu thị trường*	3*	2	1	6		
TỔNG SỐ TÍN CHỈ (120 tín chỉ tích lũy tính điểm trong chương trình đào tạo và 32 tín chỉ của các học phần có ký hiệu (*) không tích lũy điểm, nhưng bắt buộc học để hoàn thiện chuẩn đầu ra)			152					

IX. KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO CHI TIẾT:

STT	MÃ HỌC PHẦN	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TÍN CHỈ				HỌC PHẦN HỌC TRƯỚC	SỐ TÍN CHỈ HỌC ONLINE
			Tổng	Lý thuyết	Thực hành	Tự học		
NĂM THỨ NHẤT								
HỌC KỲ 1			9					2
Học phần bắt buộc								
1	0164123613	Nhập môn ngành Luật	3	3	0	6		1
2	0164123622	Tiếng Anh giao tiếp	3	3	0	6		
3	0164123627	Văn hóa sinh viên BVU	3	3	0	6		1

HỌC KỲ 2			15					3
Học phần bắt buộc								
1	0164122642	Lý luận về nhà nước và pháp luật	3	3	0	6		1
2	0164122643	Luật Hiến pháp	3	3	0	6	0101122642	1
3	0164123664	Mos Word*	2*	1	1	4		
4	0164123675	Tiếng Anh thương mại A1	3	3	0	6		
5	0164123841	Những quy định chung của luật dân sự	3	3	0	6	0101122642	1
6	0164124317	Kỹ năng kinh doanh	3	3	0	6		
HỌC KỲ 3			11					3
Học phần bắt buộc								
1	0164120674	Luật Thương mại	2	2	0	4		1
2	0164123842	Pháp luật về tài sản, quyền sở hữu, thừa kế	3	3	0	6	0101122642	1
3	0164123843	Chủ thể kinh doanh	3	3	0	6		1
4	0164123628	Giáo dục thể chất*	2*	0	2	4		
5	0164123665	Mos Excel*	2*	1	1	4	0164123664	
6	0164123676	Tiếng Anh thương mại A2	3	3	0	6	0164123675	
7	0164124322	Kỹ năng nghiên cứu thị trường*	3*	2	1	6		
NĂM THỨ HAI								
HỌC KỲ 4			10					4
Học phần bắt buộc								
1	0164060029	Giáo dục quốc phòng và an ninh*	8*	5	3	16		
2	0164122649	Luật Hành chính	2	2	0	4	0101122642	1

3	0164121911	Mos Powerpoint*	2*	1	1	4	0164123665	
4	0164122791	Triết học Mác - Lênin	3	3	0	6		2
5	0164123677	Tiếng Anh thương mại A3	3	3	0	6	0164123676	
6	0164122652	Luật Hôn nhân và gia đình	2	2	0	4		1
HỌC KỲ 5			17					6
Học phần bắt buộc								
1	0164122660	Luật đất đai	3	3	0	6	0101123842	1
2	0164123171	Luật Hình sự	3	3	0	6	0101122642	1
3	0164122792	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	2	0	4	0164122791	1
4	0164123671	Tiếng Anh CDR 1*	3*	3	0	6		
5	0164124159	Pháp luật về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng	2	2	0	2	0164123842	1
6	0164124160	Chuyên đề Kiến tập định hướng ngành Luật	1	0	1	2		1
7	0164124301	Tiếng Anh Văn phòng	3	3	0	6		
8	0164124379	Luật Lao động	3	3	0	6		1
HỌC KỲ 6			8					3
Học phần bắt buộc								
1	0164123672	Tiếng Anh CDR 2*	3*	3	0	6	0164123671	
2	0164060020	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	2	0	4	0164122792	1
3	0164124323	Quản trị học	3	3	0	6		1
4	0164124380	Pháp luật về hợp đồng	3	3	0	6		1
NĂM THỨ BA								
HỌC KỲ 7			14					6

Học phần bắt buộc								
1	0164123673	Tiếng Anh CDR 3*	3*	3	0	6	0164123672	
2	0164060016	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	0	4	0164060020	1
3	0164122665	Luật quốc tế	2	2	0	4		1
4	0164122672	Luật tổ tụng hình sự	2	2	0	4	0101123171	1
5	0164122680	Luật tổ tụng dân sự	3	3	0	6	0101123841	1
6	0164122658	Luật tổ tụng hành chính	2	2	0	4	0101122649	1
7	0164124318	Thống kê doanh nghiệp	3	3	0	6		1
HỌC KỲ 8			16					7
Học phần bắt buộc								
1	0164060025	Giáo dục thể chất 2*	1*	0	1	2	0164123628	
2	0164123674	Tiếng Anh CDR 4*	3*	3	0	6	0164123673	
3	0164060034	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	2	0	4	0164060016	1
4	0164123844	Pháp luật về sở hữu trí tuệ	2	2	0	4		1
5	0164124162	Chuyên đề Kỹ năng nghề luật	2	1	1	4		1
6	0164124163	Pháp luật thi hành án dân sự	2	2	0	4		1
7	0164124164	Chuyên đề Kỹ năng nghiên cứu và bình luận án kinh tế	3	2	1	6		1
8	0164124165	Chuyên đề Kỹ năng giải quyết tranh chấp kinh tế	1	1	0	2		1
9	0164124166	Chuyên đề Kỹ năng tại phiên	1	1	0	2		1

		tòa giải quyết án kinh tế						
10	0164124167	Chuyên đề tổ chức Phiên tòa giả định	3	2	1	6		1
HỌC KỲ 9 (Học kỳ doanh nghiệp)			10					0
1	0164124473	Thực tập tốt nghiệp	4	0	4	8	0164120698	
2	0164124454	Văn hóa doanh nghiệp	3	0	3	6		
3	0164124429	Thực hành kỹ năng nghề nghiệp	3	0	3	6	0164120698	
NĂM THỨ TƯ								
HỌC KỲ 10			10					2
Học phần bắt buộc			2					
1	0164100102	Tiếng Anh nghề luật	2	2	0	4		
Học phần tự chọn								
<i>Sinh viên chỉ thực hiện khóa luận hoặc học các học phần thay thế</i>								
1	0164100102	Khóa luận tốt nghiệp	8	8	0	16	0164100164	
<i>Các học phần thay thế khóa luận</i>								
1	0164124025	Đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	2	2	0	4		1
2	0164124026	Kỹ năng tìm việc và khởi nghiệp	2	1	1	4		1
3	0164124053	Quản trị khủng hoảng truyền thông	2	2	0	4		
4	0164124182	Thương mại điện tử	2	1	1	4		
Tổng số tín chỉ:							120	

Các học phần Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng không tính vào tổng số tín chỉ, điểm trung bình chung học kỳ, toàn khóa.

X. MA TRẬN MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC HỌC PHẦN VỚI CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

STT	Mã học phần	Tên học phần	Học kỳ bố trí	Sự đóng góp của các học phần vào việc đạt được chuẩn đầu ra của chương trình												
				PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12	PLO13
		1.Khối kiến thức giáo dục đại cương														
1	0101122791	Triết học Mác - Lênin	4		x					x					x	x
2	0101122792	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	5		x					x					x	x
3	0101060020	Chủ nghĩa xã hội khoa học	6		x					x					x	x
4	0101060034	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	7		x					x					x	x
5	0101060016	Tư tưởng Hồ Chí Minh	8		x					x					x	x
6	0101123622	Tiếng Anh giao tiếp	1	x				x		x		x		x	x	
7	0101123675	Tiếng Anh thương mại A1	2				x					x	x		x	
8	0101123676	Tiếng Anh thương mại A2	3				x					x	x		x	
9	0101123677	Tiếng Anh thương mại A3	5			x				x		x		x		x
10	0164124301	Tiếng Anh văn phòng	5			x				x		x		x		x
11	0101123627	Văn hóa sinh viên BVU	1	x						x						x
12	0101124323	Quản trị học	6			x		x			x	x		x	x	x
13	0101124317	Kỹ năng kinh doanh	2			x	x			x	x	x	x	x	x	x
14	0101122652	Luật Hôn nhân và gia đình	4		x			x		x		x			x	x

STT	Mã học phần	Tên học phần	Học kỳ bố trí	Sự đóng góp của các học phần vào việc đạt được chuẩn đầu ra của chương trình												
				PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12	PLO13
15	0101123613	Nhập môn ngành Luật	1		x			x		x		x			x	x
		2. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (Kiến thức cơ sở ngành/chuyên ngành)														
16	0101122642	Lý luận về Nhà nước và Pháp luật	2		x	x		x		x			x		x	x
17	0101124318	Thống kê doanh nghiệp	7		x	x				x			x		x	x
18	0101122643	Luật Hiến pháp	2		x	x		x		x			x		x	x
19	0101123841	Những quy định chung của luật dân sự	2		x	x		x		x			x		x	x
20	0101123842	Pháp luật về tài sản, sở hữu, quyền thừa kế	3		x	x		x		x			x		x	x
21	0101124159	Pháp luật bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng	5		x	x		x		x			x		x	x
22	0101123843	Chủ thể kinh doanh	3		x	x		x		x			x		x	x
23	0164124380	Pháp luật về hợp đồng	6		x	x		x		x			x		x	x
24	0101120674	Luật Thương mại	3		x	x		x		x			x		x	x
25	0164124379	Luật Lao động	5		x	x		x		x			x		x	x
26	0101122660	Luật Đất đai	5		x	x		x		x			x		x	x
27	0101123171	Luật Hình sự	5		x	x		x		x			x		x	x
28	0101122649	Luật Hành chính	4		x	x		x		x			x		x	x

STT	Mã học phần	Tên học phần	Học kỳ bố trí	Sự đóng góp của các học phần vào việc đạt được chuẩn đầu ra của chương trình												
				PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12	PLO13
29	0101122680	Luật Tố tụng dân sự	7		x	x		x		x			x		x	x
30	0101122658	Luật Tố tụng hành chính	7		x	x		x		x			x		x	x
31	0101122672	Luật Tố tụng hình sự	7		x	x		x		x			x		x	x
32	0101122665	Luật Quốc tế	7		x	x		x		x			x		x	x
33	0101124160	Chuyên đề Kiến tập định hướng ngành luật	5		x	x	x	x				x	x		x	x
34	0101123844	Pháp luật về sở hữu trí tuệ	8		x	x	x				x	x	x	x	x	x
35	0101124162	Chuyên đề Kỹ năng nghề luật	8			x		x			x	x	x		x	x
36	0101124163	Pháp luật thi hành án dân sự	8			x	x	x				x		x	x	x
37	0101124164	Chuyên đề Kỹ năng nghiên cứu và bình luận án kinh tế	8		x		x				x	x	x		x	x
38	0101124165	Chuyên đề Kỹ năng giải quyết tranh chấp kinh tế	8		x	x	x				x	x	x	x	x	x
39	0101124166	Chuyên đề Kỹ năng tại phiên tòa giải quyết án kinh tế	8		x	x	x		x		x	x	x	x	x	x
40	0101124167	Chuyên đề tổ chức Phiên tòa giả định	8		x	x	x		x		x	x		x	x	x
		3. Học kỳ doanh nghiệp														
41	0101124430	Thực hành kỹ năng nghề nghiệp	9			x	x	x	x		x	x	x	x	x	x

STT	Mã học phần	Tên học phần	Học kỳ bố trí	Sự đóng góp của các học phần vào việc đạt được chuẩn đầu ra của chương trình												
				PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12	PLO13
42	0101124445	Thực tập tốt nghiệp	9	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
43	0101124455	Văn hóa doanh nghiệp	9			x		x	x		x	x		x	x	x
		4. Khóa luận tốt nghiệp/ Học phần thay thế														
44	0101124161	Tiếng Anh nghề luật	10				x	x			x	x	s	x	x	
45	0101120743	Khóa luận tốt nghiệp	10			x		x			x	x		x	x	x
46	0101124025	Đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	10			x	x	x	x	x	x		x	x	x	x
47	0101124026	Kỹ năng tìm việc và khởi nghiệp	10			x	x	x			x		x		x	
48	0101124053	Quản trị khủng hoảng truyền thông	10			x		x	x	x	x		x		x	
49	0101124182	Thương mại điện tử	10		x					x	x				x	x
		5. Kiến thức không tích lũy														
50	0101060029	<i>Giáo dục quốc phòng và an ninh*</i>	4	x			x		x					x	x	
51	0101123628	<i>Giáo dục thể chất (Vovinam)*</i>	3	x										x		
52	0101060025	<i>Giáo dục thể chất (Dân vũ)*</i>	8	x										x		
53	0101123671	<i>Tiếng Anh CDR 1*</i>	5	x					x		x	x	x	x	x	
54	0101123672	<i>Tiếng Anh CDR 2*</i>	6	x					x		x	x	x	x	x	
55	0101123673	<i>Tiếng Anh CDR 3*</i>	7	x					x		x			x	x	
56	0101123674	<i>Tiếng Anh CDR 4*</i>	8	x					x		x	x	x	x	x	

STT	Mã học phần	Tên học phần	Học kỳ bố trí	Sự đóng góp của các học phần vào việc đạt được chuẩn đầu ra của chương trình												
				PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12	PLO13
57	0101123664	<i>Mos Word*</i>	2	x						x				x	x	
58	0101121911	<i>Mos Powerpoint*</i>	4	x						x				x	x	
59	0101123665	<i>Mos Excel*</i>	3	x						x				x	x	
60	0101124322	<i>Kỹ năng nghiên cứu thị trường*</i>	3			x	x			x	x	x	x	x	x	x

XI. MÔ TẢ TÓM TẮT CÁC HỌC PHẦN

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TÍN CHỈ	MÔ TẢ TÓM TẮT HỌC PHẦN
1	0101122791	Triết học Mác – Lênin	3	Học phần này cung cấp kiến thức chung nhằm trang bị thế giới quan duy vật khoa học và phương pháp luận biện chứng duy vật cho người học. Học phần giúp người học xác định đúng vai trò, vị trí của triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội, nâng cao bản lĩnh chính trị, từng bước hình thành những giá trị văn hóa và nhân sinh quan tốt đẹp, củng cố lý tưởng, niềm tin vào con đường và sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước.
2	0101122792	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	2	Học phần này trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản, cốt lõi về quá trình sản xuất, trao đổi, tiêu dùng của cải vật chất qua các giai đoạn phát triển của lịch sử xã hội loài người. Thông qua đó, làm rõ bản chất của các quá trình và các hiện tượng kinh tế, tìm ra quy luật vận động của nền kinh tế - xã hội. Trên cơ sở đó hình thành tư duy, kỹ năng phân tích, đánh giá và nhận diện bản chất của các quan hệ kinh tế trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong giai đoạn hiện nay.
3	0101060020	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học là một trong ba bộ phận hợp thành của chủ nghĩa Mác – Lênin, nghiên cứu những quy luật tất yếu của sự ra đời Hình thái kinh tế Cộng sản Chủ nghĩa, những vấn đề Chính trị - Xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng Xã hội Chủ nghĩa trên thế giới và trong đời sống hiện thực ở Việt Nam hiện nay.
				Học phần bao gồm những nội dung cơ bản của Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, cung cấp các kiến thức cơ bản về: sự ra đời của Đảng, quá trình

4	0101060034	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	lãnh đạo cách mạng của Đảng qua các giai đoạn, thành công, hạn chế, bài học kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng. Học phần giúp người học nâng cao nhận thức, niềm tin đối với Đảng và khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công tác, góp phần xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam XHCN.
5	0101060016	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Học phần cung cấp cho người học kiến thức cốt lõi về: sự hình thành, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; Độc lập dân tộc và Chủ nghĩa xã hội: Đảng Cộng Sản và Nhà nước Việt Nam; Đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; Văn hóa, đạo đức, con người và sự vận dụng của Đảng Cộng sản trong cách mạng Việt Nam. Học phần giúp người học nhận thức được vai trò, giá trị của Tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn.
6	0101123622	Tiếng Anh giao tiếp	3	Học phần Tiếng Anh Giao Tiếp sử dụng giáo trình JESTREAM Elementary A với 6 đơn vị bài, mỗi đơn vị bài bao gồm 3 bài học, chú trọng vào tất cả kỹ năng như xây dựng vốn từ vựng, ngữ pháp căn bản, nghe, nói đơn giản trong giao tiếp hàng ngày về các chủ đề liên quan tới cuộc sống và công việc hàng ngày như nghề nghiệp, gia đình, trường học, quốc gia, thể thao Sau mỗi 2 bài học sẽ có 1 phần bài ôn tập (Review)
7	0101123675	Tiếng Anh thương mại A1	3	Học phần Tiếng Anh thương mại A1 sử dụng giáo trình Business Partner A2 với 4 đơn vị bài, mỗi đơn vị bài bao gồm 5 bài học, chú trọng vào tất cả kỹ năng như xây dựng vốn từ vựng, ngữ pháp căn bản, nghe, nói đơn giản trong giao tiếp hàng ngày về các chủ đề liên quan tới cuộc sống và công việc hàng ngày như nghề nghiệp, du lịch, kinh doanh, viết thư... Cuối mỗi bài học sẽ có 01 phần Review ôn tập toàn bộ kiến thức

8	0101123676	Tiếng Anh thương mại A2	3	Học phần Tiếng Anh thương mại A2 sử dụng giáo trình Business Partner A2 với 4 đơn vị bài học, tiếp nối học phần Tiếng Anh Thương Mại A1. Mỗi đơn vị bài bao gồm 5 bài học, chú trọng vào tất cả kỹ năng như xây dựng vốn từ vựng, ngữ pháp theo hướng giao tiếp, nghe, nói trong giao tiếp hàng ngày về các chủ đề liên quan tới ngành nghề, sản phẩm, công nghệ, môi trường... Cuối mỗi bài học sẽ có 01 phần Review ôn tập toàn bộ kiến thức
9	0101123677	Tiếng Anh thương mại A3	3	Học phần Tiếng Anh Thương Mại A3 sử dụng giáo trình Business Partner A2+ với 4 đơn vị bài học, tiếp nối học phần Tiếng Anh Thương Mại A2. Mỗi đơn vị bài bao gồm 5 bài học, chú trọng vào xây dựng vốn từ vựng, ngữ pháp, phát triển kỹ năng giao tiếp về các chủ đề liên quan tới kinh doanh, thương mại, doanh nghiệp, quản trị, thị trường, cuộc sống và công việc thường ngày. Sau mỗi đơn vị bài học sẽ có 01 phần hội thảo doanh nghiệp giúp người học trải nghiệm thực tế vận dụng kiến thức được trang bị để giao tiếp, đàm phán, ứng xử, giải quyết các tình huống trong kinh doanh. Đặc biệt sinh viên có tài khoản online để học và làm bài tập trực tuyến với nhiều thể loại bài tập đa dạng, hấp dẫn, dễ hiểu
10	0164124301	Tiếng Anh Văn phòng	3	Học phần chú trọng vào phát triển kỹ năng nghe và nói trong giao tiếp và thực hành tiếng Anh thông qua việc xây dựng vốn từ vựng và ngữ pháp căn bản về các chủ đề liên quan tới môi trường công sở như gặp gỡ khách hàng và ghi nhận thông tin khách hàng, soạn thảo email công việc, trao đổi công việc qua điện thoại. Học phần giúp người học có cơ hội thực hành kiến thức trước khi bước vào môi trường thực tế thông qua các bài học tạo

				môi trường giả lập văn phòng để cho người học được trải nghiệm thực tế
11	0101123627	Văn hóa sinh viên BVU	3	Giới thiệu văn hóa, lịch sử hình thành, phát triển BVU và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, từ đó giúp sinh viên hiểu và tự hào về ngôi trường đang học tập cũng như nơi mình đang sinh sống. Ngoài ra học phần còn giúp sinh viên trang bị những kiến thức, kỹ năng để hội nhập, trải nghiệm và phát triển trong môi trường đại học tại BVU cũng như tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
12	0101100063	Quản trị học	3	Môn Quản trị học là môn học nền tảng của ngành Quản trị kinh doanh, sẽ được học đầu tiên trong chương trình, giúp sinh viên có các kiến thức cốt lõi về quản trị. Trên cơ sở nền tảng của quản trị học, sinh viên sẽ học các môn học như: Quản trị nhân lực, Quản trị marketing, Quản trị dự án, Quản trị chiến lược, và rất nhiều các môn học ngành và chuyên ngành khác.
13	0101124317	Kỹ năng kinh doanh	3	Học phần Kỹ năng kinh doanh sẽ cung cấp những kiến kỹ năng xử lý các vấn đề phát sinh liên quan hoạt động hằng ngày của doanh nghiệp như: (1) Với doanh nghiệp: sử dụng thời gian một cách khoa học, hợp lý và giúp nâng cao năng suất làm việc. (2) Kỹ năng kinh doanh cần có của người quản lý: phát huy được sự nổi trội của các cá nhân, sự tận tâm của các nhóm và tận dụng được những kỹ năng chuyên môn quan trọng của từng thành viên. (3) Kỹ năng kinh doanh cần có của nhân viên: tích lũy thêm nhiều kinh nghiệm quý báu khi làm việc nhóm, giúp nhân viên cảm nhận được giá trị quan trọng của bản thân.
	0101122652	Luật Hôn nhân và gia đình		Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp lý về hôn nhân và gia đình bao gồm những cơ sở lý luận và các nguyên tắc cơ bản của LHN&GD VN; Quan hệ pháp luật HN & GD; Sự

14			2	phát triển của LHN&GD VN; Kết hôn; Quan hệ vợ chồng; Quan hệ cha mẹ và con; Quan hệ cấp dưỡng; Chấm dứt hôn nhân; Quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài.
15	0101123613	Nhập môn ngành Luật	3	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức, tư duy pháp luật nền tảng, có các kỹ năng nghề nghiệp cơ bản và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp phù hợp để có thể nghiên cứu, xây dựng, thi hành pháp luật tại các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước, có khả năng tiếp tục học tập ở bậc học cao hơn. Hiểu về chương trình đào tạo ngành luật bậc đại học.
16	0101122642	Lý luận về Nhà nước và Pháp luật	3	Học phần cung cấp những kiến thức nền tảng như: Lý luận chung về bản chất nhà nước nói chung và những nội dung lý luận cơ bản về nhà nước xã hội chủ nghĩa, nhà nước pháp quyền; lý luận chung về bản chất hình thức, vai trò của pháp luật và pháp luật xã hội chủ nghĩa; những kiến thức về cơ chế tổ chức thực thi quyền lực nhà nước bao gồm quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp ở Trung ương, mô hình tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương; kiến thức về hệ thống pháp luật, pháp chế và phòng chống tham nhũng. Bên cạnh đó, Môn học còn bồi dưỡng năng lực tư duy, phương pháp để nghiên cứu về hiện tượng nhà nước và pháp luật trong quá trình phát sinh, vận động phát triển của nó. Từ đó tạo khả năng tổng kết thực tiễn, đề xuất các giải pháp xây dựng nhà nước, pháp luật Việt Nam, nâng cao nhận thức về bản chất ưu việt, tiên tiến của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Trên cơ sở đó nâng cao trách nhiệm trong việc xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong điều kiện

				đổi mới (cả về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội) ở Việt Nam, trong điều kiện hội nhập quốc tế hiện nay
17	0101124318	Thống kê doanh nghiệp	3	Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của thống kê doanh nghiệp; Thống kê kết quả sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp; Thống kê lao động, năng suất lao động và tiền lương trong doanh nghiệp; Thống kê Tài sản cố định trong doanh nghiệp; Thống kê nguyên vật liệu trong doanh nghiệp
18	0101122643	Luật Hiến pháp	3	Học phần Luật hiến pháp Việt Nam cung cấp những kiến thức về khoa học luật hiến pháp, ngành luật hiến pháp, chế định về chế độ chính trị, kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học công nghệ, an ninh quốc phòng, chính sách đối ngoại, quan hệ cơ bản giữa nhà nước và công dân, những vấn đề cơ bản trong tổ chức và hoạt động của Bộ máy Nhà nước Cộng hoà XHCN Việt Nam trong lịch sử lập hiến Việt Nam và pháp luật hiện hành, tạo nền tảng kiến thức chung cho sinh viên trong nghiên cứu các môn khoa học pháp lý tiếp theo.
19	0101123841	Những quy định chung của luật dân sự	3	Học phần cung cấp cho người học các vấn kiến thức về những quy định chung của luật dân sự gồm: Hệ thống các khái niệm về đối tượng và phương pháp điều chỉnh của Luật Dân sự, về đặc điểm, nguyên tắc của quan hệ pháp Luật Dân sự; về chủ thể, khách thể, về các căn cứ phát sinh, về nội dung của các quan hệ tài sản và nhân thân; về thay đổi, chấm dứt các quan hệ pháp luật dân sự cụ thể thuộc đối tượng điều chỉnh của luật dân sự. Nghiên cứu khái quát về phần các quy định chung trong Bộ luật dân sự như tài sản, giao dịch dân sự, thời hạn, thời hiệu, đại diện... Ngoài ra, học phần còn hướng đến sự bình đẳng trong bảo vệ lợi ích

				các chủ thể trong xã hội, không có sự phân biệt về giới tính. Các quyền, lợi ích hợp pháp của các chủ thể dù ở bất kỳ giới nào cũng phải được bảo vệ và đảm bảo thực hiện
20	0101123842	Pháp luật về tài sản, sở hữu, quyền thừa kế	3	Học phần cung cấp cho người học kiến thức nền tảng bao gồm những nội dung cơ bản như: Khái quát về tài sản, chiếm hữu, quyền sở hữu tài sản, các quyền khác đối với tài sản, bảo vệ quyền sở hữu và các quyền khác đối với tài sản bằng Luật dân sự, khái luận về quyền thừa kế, thừa kế theo di chúc, thừa kế theo pháp luật, thanh toán nghĩa vụ tài sản và phân chia di sản. Ngoài ra, học phần còn hướng đến sự bình đẳng trong bảo vệ lợi ích các chủ thể trong xã hội, không có sự phân biệt về giới tính. Các quyền, lợi ích hợp pháp của các chủ thể dù ở bất kỳ giới nào cũng phải được bảo vệ và đảm bảo thực hiện.
21	0101124159	Pháp luật bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng	2	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức nền tảng như về hình thức, năng lực chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và các trường hợp cụ thể về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; phương thức bồi thường và năng lực chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Đặc biệt, môn học còn cung cấp kiến thức cơ bản về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của Nhà nước, những quy định mới trong bối cảnh hiện nay để sinh viên nắm được khi áp dụng thực tế.
22	0101123843	Chủ thể kinh doanh		Học phần cung cấp cho người học những kiến thức nền tảng bao gồm những nội dung cơ bản như: Những vấn đề lý luận về kinh doanh, chủ thể kinh doanh và địa vị pháp lý của các loại hình cơ sở kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã ở nước ta. Qua đó, sinh viên biết được đặc điểm pháp lý, thành lập, đăng ký kinh doanh của các loại chủ thể

			3	kinh doanh như: công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh, doanh nghiệp tư nhân, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Bên cạnh đó, học phần cũng cung cấp cho sinh viên những kiến thức pháp luật về phá sản, thủ tục phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.
23	0164124380	Pháp luật về hợp đồng	3	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức nền tảng như: Khái niệm, đặc điểm các loại nghĩa vụ dân sự, căn cứ phát sinh, chấm dứt nghĩa vụ dân sự, thực hiện nghĩa vụ dân sự, trách nhiệm dân sự và chuyển giao nghĩa vụ dân sự; các quy định chung về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ, các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự; hình thức, nội dung của hợp đồng dân sự, giao kết hợp đồng dân sự, thực hiện, sửa đổi và chấm dứt hợp đồng dân sự; nguyên tắc bồi thường của trách nhiệm bồi thường thiệt hại, cách xác định thiệt hại và bồi thường thiệt hại trong một số trường hợp cụ thể..
24	0101120674	Luật Thương mại	2	Luật Thương mại là môn học bắt buộc thuộc khối kiến thức cơ sở ngành trong Chương trình đào tạo cử nhân Luật tại Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu. Môn học được thiết kế gồm 3 tín chỉ. Sau khi học xong môn học này, người học sẽ được cung cấp những kiến thức nền tảng về các hoạt động thương mại như hoạt động mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ, khuyến mại, quảng cáo, đấu thầu, nhượng quyền thương mại...quyền và nghĩa vụ của thương nhân khi thực hiện các hoạt động thương mại cụ thể. Bên cạnh đó môn học cũng cung cấp cho người học các kiến thức chuyên sâu về hợp đồng thương mại cũng như các biện pháp chế tài trong hoạt động thương mại để đảm bảo quyền lợi các bên trong giao kết hợp đồng. Đây là những kiến thức nền tảng quan trọng

				để người học có thể vận dụng tư vấn cho các chủ thể kinh doanh khi thực hiện các hoạt động thương mại hoặc khi xảy ra tranh chấp hợp đồng.
25	0164124379	Luật Lao động	3	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức từ cơ bản đến chuyên sâu về những vấn đề như: Đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh của Luật lao động; Nội dung của quan hệ lao động; Các vấn đề về việc làm và học nghề; Các quy định và yêu cầu liên quan đến vấn đề tuyển dụng lao động và giao kết hợp đồng; Các quy định và nội dung về bảo hiểm xã hội; Các vấn đề cơ bản về bồi thường thiệt hại vật chất trong quan hệ lao động.
26	0101122660	Luật Đất đai	3	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức từ cơ bản đến chuyên sâu về chế độ sở hữu, chế độ quản lý đất đai ở Việt Nam. Luật đất đai cũng thể hiện dưới góc độ lí luận và thực tiễn về địa vị pháp lý của người sử dụng đất, về quản lý và sử dụng các loại đất, trình tự và thủ tục trong quản lý, sử dụng đất đai. Bên cạnh đó, học phần còn mang đến cho người học hệ thống kiến thức về thanh tra, giám sát; xử lý các vi phạm pháp luật đất đai; giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai. Học phần được kết cấu gồm các vấn đề sau: Chế độ sở hữu đất đai; các vấn đề lí luận chung về luật đất đai và sở hữu toàn dân về đất đai; địa vị pháp lý của người sử dụng đất; thanh tra, giám sát, xử lý vi phạm, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực đất đai. Nội dung chi tiết học phần chia thành 07 vấn đề chủ yếu bao quát toàn bộ các chế định của ngành luật đất đai.
27	0101123171	Luật Hình sự		Môn học cung cấp cho người học những kiến thức nền tảng từ cơ bản đến chuyên sâu về các nội dung như: Khoa học pháp lý hình sự qua đó nắm

			3	được đây là một ngành luật độc lập trong hệ thống pháp luật Việt Nam gồm những quy phạm pháp luật (QPPL) do Nhà nước ban hành quy định hành vi nào là tội phạm, hình phạt có thể áp dụng đối với người phạm tội và các QPPL quy định những vấn đề liên quan đến tội phạm và hình phạt; Nắm bắt và hiểu được các các dấu hiệu pháp lý của các tội xâm phạm sở hữu; các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người và một số tội phạm khác; Nhận diện, tổng hợp và hệ thống hóa được các dấu hiệu pháp lý của các tội phạm để làm cơ sở cho việc định tội danh đối với các tội xâm phạm sở hữu; các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người và một số tội phạm khác.
28	0101122649	Luật Hành chính	2	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản nhất về Luật Hành chính như: Quy phạm pháp luật hành chính, quan hệ pháp luật hành chính, hình thức, phương pháp quản lý hành chính nhà nước, chủ thể của Luật hành chính, trách nhiệm hành chính, pháp luật về phòng, chống tham nhũng.
29	0101122680	Luật Tố tụng dân sự	3	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản đến chuyên sâu như: Khái niệm và các nguyên tắc của luật tố tụng dân sự Việt Nam, chủ thể pháp luật tố tụng dân sự, thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân, chứng cứ và hoạt động chứng minh trong tố tụng dân sự, các biện pháp khẩn cấp tạm thời, thời hạn tố tụng, thời hiệu khởi kiện và án phí, lệ phí trong tố tụng dân sự. Bên cạnh đó môn học cũng trang bị kiến thức cho người học về vấn đề khởi kiện dân sự và thụ lý vụ việc dân sự, thủ tục sơ thẩm vụ án dân sự, thủ tục phúc thẩm; thủ tục xét lại các bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật; thủ tục giải quyết việc dân sự, thủ tục công nhận và cho thi hành tại Việt

				nam bản án, quyết định của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài và thủ tục thi hành án.
30	0101122658	Luật Tổ tụng hành chính	2	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức từ cơ bản đến chuyên sâu về quy trình giải quyết một khiếu kiện hành chính tại tòa án bao gồm các vấn đề về thẩm quyền thụ lý và giải quyết vụ việc hành chính, quyền và nghĩa vụ của các chủ thể tham gia tố tụng; các thủ tục tố tụng hành chính và cuối cùng là thi hành án bản án, quyết định của tòa về vụ án hành chính. Trên cơ sở đó sinh viên hiểu rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của từng giai đoạn tố tụng, thẩm quyền xét xử vụ án hành chính của Tòa án nhân dân nhằm góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, của cơ quan, tổ chức và cá nhân.
31	0101122672	Luật Tố tụng hình sự	2	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức từ cơ bản đến chuyên sâu như: sKhái niệm, nhiệm vụ, các nguyên tắc cơ bản của Luật tố tụng hình sự, quy định pháp luật về chủ thể, chứng cứ, các biện pháp ngăn chặn, về trình tự, thủ tục khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, một số vấn đề về thi hành án hình sự và thủ tục xét lại bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành. Trên cơ sở đó sinh viên hiểu rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của từng giai đoạn tố tụng là nhằm góp phần ngăn ngừa tội phạm, phát hiện nhanh chóng và xử lý công minh, kịp thời mọi hành vi phạm tội, không để lọt tội phạm và không làm oan chủ thể vô tội, qua đó nhằm góp phần ngăn ngừa tội phạm, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, của cơ quan, tổ chức và cá nhân.
32	0101122665	Luật Quốc tế		Học phần cung cấp cho người học những kiến thức nền tảng từ cơ bản đến chuyên sâu về

			2	Luật quốc tế để người học có thể hiểu rõ các đặc trưng cơ bản của Luật quốc tế như: khái niệm, thuật ngữ của Luật quốc tế, các chủ thể tham gia quan hệ pháp Luật quốc tế, những quan hệ quốc tế mà ngành luật này điều chỉnh...; các nguyên tắc cơ bản của Luật quốc tế; các loại nguồn của Luật quốc tế; những vấn đề cơ bản của quốc gia và các vấn đề dân cư, lãnh thổ, tranh chấp quốc tế và giải quyết tranh chấp quốc tế
33	0101124160	Chuyên đề Kiến tập định hướng ngành luật	1	Học phần giúp cho người học tiếp cận gần hơn với những lý thuyết đã được giảng dạy trong quá trình học. Sinh viên được quan sát, theo dõi những công việc thực tiễn tại nơi thực tập sau này. Sinh viên sẽ quan sát những tình huống có thể xảy ra trong thực tế và cách thức giải quyết vấn đề đó. Đồng thời học phần này sẽ giúp các bạn sinh viên làm quen và giảm thiểu sự bỡ ngỡ trong quá trình thực tập cũng như làm việc sau này.
34	0101123844	Pháp luật về sở hữu trí tuệ	2	Học phần pháp luật về sở hữu trí tuệ là môn học thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo cử nhân Luật tại Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu. Môn học cung cấp cho người học những kiến thức từ cơ bản đến chuyên sâu về đối tượng được bảo hộ bằng quyền sở hữu trí tuệ (bao gồm quyền tác giả, quyền liên quan, quyền sở hữu công nghiệp và quyền đối với giống cây trồng), điều kiện cần đáp ứng để được bảo hộ, chủ thể được bảo hộ, nội dung bảo hộ, việc chuyển giao quyền và các biện pháp bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ
35	0101124162	Chuyên đề Kỹ năng nghề luật	2	Học phần trang bị cho người học những kiến thức từ cơ bản đến chuyên sâu về kỹ năng nghề

				luật, trách nhiệm nghề nghiệp, các quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và yêu cầu hội nhập kinh tế trong nền kinh tế hiện nay. Ngoài ra học phần trang bị cho người học kỹ năng hành nghề luật trong các lĩnh vực hành nghề; người học có kỹ năng phân tích, đánh giá về nghề luật trong hiện tại và tương lai. Từ đó có thái độ đúng đắn và nghiêm túc trong quá trình định hướng và lựa chọn nghề nghiệp sau khi ra trường
36	0101124163	Pháp luật Thi hành án dân sự	2	Học phần pháp luật thi hành án dân sự là môn học thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo cử nhân Luật tại Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu. Học phần hướng tới nghiên cứu các vấn đề chung của pháp luật về thủ tục thi hành án dân sự; biện pháp bảo đảm và cưỡng chế thi hành án dân sự; phí và chi phí thi hành án dân sự; khiếu nại, tố cáo, kháng nghị và xử lý vi phạm về thi hành án dân sự.
37	0101124164	Chuyên đề Kỹ năng nghiên cứu và bình luận án kinh tế	3	Học phần kỹ năng nghiên cứu và bình luận án kinh tế nói riêng và các lĩnh vực pháp luật nói chung đã được công nhận và sử dụng trong thực tiễn áp dụng pháp luật ở Việt Nam, nghiên cứu và phân tích, bình luận các bản án trong lĩnh vực kinh tế là một yêu cầu tất yếu khách quan để nâng cao kỹ năng nghiên cứu và phân tích bình luận bản án, nhằm bảo đảm pháp luật được áp dụng thống nhất. Nghiên cứu và bình luận án kinh tế đề cập đến các bản án trong lĩnh vực kinh tế. Người học được

				trang bị những kỹ năng hữu ích như đưa ra những phân tích, đánh giá nội dung các bản án... trong nghiên cứu khoa học, trong việc học tập, thực hành phân tích các tình huống cụ thể trong thực tiễn thi hành pháp luật ở nước ta hiện nay
38	0101124165	Chuyên đề Kỹ năng giải quyết tranh chấp kinh tế	1	Học phần Kỹ năng giải quyết các tranh chấp kinh tế là môn học chuyên ngành, cung cấp những kiến thức về kỹ năng của các chủ thể tham gia vào hoạt động giải quyết tranh chấp kinh tế. Học phần tập trung bổ sung những kỹ năng cho người học trong quá trình tham gia giải quyết tranh chấp kinh tế ở nhiều tư cách chủ thể khác nhau trong các hình thức giải quyết tranh chấp: thương lượng, hoà giải, trọng tài thương mại và toà án
39	0101124166	Chuyên đề Kỹ năng tại phiên tòa giải quyết án kinh tế	1	Môn học trang bị cho người học kiến thức về kỹ năng tại phiên tòa giải quyết án kinh tế. Các kỹ năng nghề nghiệp cần thiết cho người học như: Kỹ năng tại phiên tòa từ giai đoạn khởi kiện đến kỹ năng thu thập chứng cứ phân tích, đánh giá, sử dụng chứng cứ, kỹ năng viết bản luận cứ, kỹ năng chuẩn bị các việc liên quan đến trước khi ra phiên tòa, kỹ năng tại phiên tòa sơ thẩm và kỹ năng trong giai đoạn giám đốc thẩm và tái thẩm thực sự là cần thiết. Ngoài ra, học phần giúp người học hiểu và nắm vững quy trình cũng như những ưu nhược điểm của việc giải quyết tranh chấp bằng thương lượng, hòa giải, trọng tài thương mại hay tòa án.... Trên cơ sở đó, sinh viên có khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá những quy định pháp luật về

				các nội dung trên và vận dụng những kiến thức có được vào thực tiễn
40	0101124167	Chuyên đề tổ chức Phiên tòa giả định	3	Học phần giúp người học tiếp thu nội dung pháp luật một cách tự nhiên, dễ hiểu, dễ nhớ; là cơ hội để sinh viên ngành Luật trực tiếp tham gia nghiên cứu những vụ việc thực tế của ngành học, rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng giao tiếp, ứng xử, làm việc nhóm... Bên cạnh đó, phiên tòa giả định còn là kênh giáo dục có tác động mạnh tới việc nhận thức pháp luật, ý thức tôn trọng, ứng xử và chấp hành pháp luật đối với tất cả các đối tượng được phổ biến.
41	0101124430	Thực hành kỹ năng nghề nghiệp	3	Học phần này được thiết kế nhằm tạo cơ hội cho người học làm quen với các hệ thống, hoạt động pháp lý trong các cơ quan, tổ chức. Thông qua sự trải nghiệm các vị trí nghề nghiệp pháp lý và môi trường làm việc pháp lý thực tiễn người học hiểu được các yêu cầu về sự chuyên nghiệp, đạo đức và trách nhiệm trong công việc sinh viên cũng học hỏi những kỹ năng cần thiết cho việc phát triển nghề nghiệp trong tương lai.
42	0101124445	Thực tập tốt nghiệp	4	Học phần thực tập tốt nghiệp là môn học tổ chức vào những học kỳ cuối sau khi người học đã được trang bị những kiến thức cơ bản về giáo dục đại cương và những kiến thức chuyên sâu về ngành, chuyên ngành và các kiến thức bổ trợ khác. Môn học giúp người học tiếp cận thực tiễn, giúp người học nâng cao khả năng xử lý và thực hiện các công việc trong thực tiễn bằng các kiến thức

				đã học.
43	0101124455	Văn hóa doanh nghiệp	3	Học phần Văn hóa doanh nghiệp cung cấp những kiến thức cơ bản về văn hoá, văn hoá kinh doanh Việt Nam và việc vận dụng những kiến thức đó trong xây dựng và phát triển văn hoá doanh nghiệp. Vai trò của văn hóa trong hoạt động doanh nghiệp, các yếu tố cấu thành văn hoá doanh nghiệp, quan niệm xây dựng văn hoá doanh nghiệp và nội dung xây dựng văn hoá doanh nghiệp mà cốt lõi là triết lý và đạo đức kinh doanh. Giới thiệu một số mô hình văn hoá cũng như văn hóa ứng xử trong các tình huống kinh doanh.
44	0101124161	Tiếng Anh nghề luật	2	Học phần Tiếng anh chuyên ngành Luật là một trong những môn học chủ yếu của người học chuyên ngành Luật. Môn học giúp người học có thể tự tin giao tiếp bằng tiếng anh trong các tình huống pháp lý khác nhau, cung cấp các kiến thức thiết yếu trong quá trình làm nghề trên thực tiễn. Cung cấp những kiến thức cơ bản về lĩnh vực pháp luật thường gặp trong công việc sau này.
45	0101100102	Khóa luận tốt nghiệp	8	Học phần giúp cho người học làm luận văn tốt nghiệp, là một công trình của người học trước khi ra trường, được thực hiện dưới sự hướng dẫn của một hoặc nhiều cán bộ hướng dẫn. Mục đích của Luận văn tốt nghiệp là vận dụng tổng hợp các kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề nào đó. Đề tài có thể thuộc nhóm lý thuyết, nghiên cứu hoặc ứng dụng thực tiễn sẽ do sinh viên đề nghị hoặc thầy hướng dẫn gợi ý và Khoa chấp thuận. Báo cáo Luận văn tốt nghiệp phải trình bày rõ vấn đề

				cần giải quyết, giải pháp lựa chọn, các kết quả, hướng phát triển và kết luận. Sinh viên phải bảo vệ Luận văn tốt nghiệp trước Hội đồng luật đối với tất cả các đối tượng được phổ biến.
46	0101124025	Đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội	2	Môn học này được dùng để giúp cho sinh viên tiếp cận với phương pháp làm việc chuyên nghiệp trong lĩnh vực kinh tế. Sinh viên sau khi học môn học này sẽ có nhận thức và hiểu biết về đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm của mình trong quá trình thực thi công tác chuyên môn. Môn học cho người học cái nhìn tổng quan về các vấn đề chính yếu thuộc trách nhiệm xã hội (CSR) và các thách thức mà doanh nghiệp đang đối mặt khi đưa các nguyên tắc CSR vào thực tiễn. Môn học giúp xem xét việc thực thi trách nhiệm của doanh nghiệp đối với xã hội và làm thế nào để cân bằng việc kinh doanh và CSR. Môn học giúp người học nhận diện hoạt động nào là CSR, ra quyết định liên quan và làm thế nào để truyền thông về CSR đến nhóm công chúng mục tiêu. Môn học cũng giới thiệu một số trường hợp liên quan đến phát triển bền vững và vai trò của doanh nghiệp trong việc phát triển này.
47	0101124026	Kỹ năng tìm việc và khởi nghiệp	2	Học phần này là môn học thuộc ngành Quản trị kinh doanh. Môn học này cung cấp kiến thức cơ bản về quá trình khởi tạo doanh nghiệp mới trong nền kinh tế thị trường. Môn học trình bày những nội dung cốt lõi như: Tổng quan về khởi nghiệp, quá trình sáng tạo và phát sinh ý tưởng kinh doanh, đánh giá cơ hội của đề án kinh doanh trên

				thị trường, vấn đề pháp luật trong khởi nghiệp, kế hoạch khởi nghiệp và chiến lược phát triển của doanh nghiệp trong giai đoạn đầu của quá trình hình thành và phát triển.
48	0101124053	Quản trị khủng hoảng truyền thông	2	Học phần Quản trị khủng hoảng truyền thông cung cấp những kiến thức cơ bản về khủng hoảng và quản trị khủng hoảng, các giai đoạn chủ yếu của quá trình quản trị khủng hoảng và các biện pháp, các kỹ thuật xử lý khủng hoảng. sinh viên sẽ áp dụng kiến thức và kỹ năng để có thể xử lý và quản trị khủng hoảng truyền thông cho một tổ chức.
49	0101124182	Thương mại điện tử	2	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về thương mại điện tử: khái niệm, mô hình thương mại điện tử, sự khác nhau giữa thương mại điện tử và thương mại truyền thống, những lợi ích và rủi ro khi thực hiện thương mại điện tử, tìm hiểu các chiến lược xây dựng thương mại điện tử cho các mô hình tổ chức, doanh nghiệp khác nhau. Các kỹ thuật ứng dụng CNTT trong thương mại điện tử: thiết kế web, xây dựng hệ thống thanh toán. Quy định, pháp luật trong giao dịch điện tử và vấn đề an ninh trong giao dịch TMĐT, ...
50	0101060029	Giáo dục quốc phòng*	8	1. Học phần I: Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam 2. Học phần II: Công tác quốc phòng và an ninh 3. Học phần III: Quân sự chung 4. Học phần 4: Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật + Sinh viên sau khi học xong chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh có hiểu biết cơ bản về

				chủ trương, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước về xây dựng nên quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, yêu chủ nghĩa xã hội. + Nắm được kiến thức cơ bản về công tác quốc phòng và an ninh trong tình hình mới. + Thành thạo điều lệnh đội ngũ từng người có súng, biết đội ngũ đơn vị; có hiểu biết chung về các quân binh chủng trong quân đội nhân dân Việt Nam; có hiểu biết ban đầu về bản đồ quân sự; + Biết cách phòng tránh địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao. Thực hiện được kỹ năng cơ bản về kỹ thuật chiến đấu bộ binh, chiến thuật từng người trong chiến đấu tiến công, phòng ngự và làm nhiệm vụ canh gác, biết sử dụng súng tiểu liên AK, lựu đạn.
51	0101123628	Giáo dục thể chất *	2	Học phần giáo dục thể chất 1 (Võ vovinam) nằm trong phần môn học GDTC cơ bản. Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức: Hiểu biết về tầm quan trọng của võ (Vovinam) đối với sức khỏe con người; kiến thức cơ bản về phòng tránh, xử lý những phản ứng sinh lý xấu khi tập luyện võ (Vovinam). Khi tập luyện võ (Vovinam) giúp tăng cường sức khỏe; tăng cường sức chịu đựng; cải thiện sức khỏe tinh thần; tăng tính kỷ luật... Sinh viên sẽ được học tập tại nhà thi đấu thể thao của trường Đại học BR-VT (CS3) với những nội dung sau: Chương 1: Lịch sử phát triển và đặc điểm tác dụng môn võ cổ truyền (Vovinam). Chương 2: Tập hợp lớp và hướng dẫn cách chào, đứng ngồi, ra vào lớp và bài tập khởi động chung của môn võ vovinam. Chương 3: Phương pháp thực hiện các kỹ thuật cơ bản của môn võ (Vovinam) như: Kỹ thuật đâm; Kỹ thuật đá; Kỹ thuật gạt; Kỹ thuật chém; Kỹ

				thuật đánh chỗ; Kỹ thuật tự vệ; Kỹ thuật thực chiến.
52	0101060025	Giáo dục thể chất *	1	Nhảy dân vũ là môn thể thao nghệ thuật hấp dẫn có nhiều lợi ích đối với sức khỏe và tinh thần. Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức: Hiểu biết về tầm quan trọng của nhảy dân vũ đối với sức khỏe con người. Nhảy dân vũ là hoạt động lành mạnh, không chỉ giúp rèn luyện sức khỏe, mà còn tăng cường mối quan hệ đoàn kết, gắn bó, làm phong phú đời sống văn hoá tinh thần. Sinh viên sẽ được học tập tại nhà thi đấu thể thao của trường Đại học BR-VT (CS3) với những nội dung sau: • Chương 1: Sơ lược lịch sử phát triển và tác dụng môn nhảy dân vũ. • Chương 2: Tập các kỹ thuật hỗ trợ cá nhân tại chỗ và di chuyển. • Chương 3: Phương pháp thực hiện các kỹ thuật cơ bản của nhảy dân vũ: Tập nhịp động tác theo các hướng; Tập động tác không có nhạc; Tập động tác kết hợp với nghe nhạc.
53	0101123671	Tiếng Anh CDR 1	3	Học phần Tiếng Anh CDR 1* sử dụng giáo trình Frances Eales – Steve Oakes (2016), Speakout-Elementary A2 (Units 7-12), Pearson Education với 6 đơn vị bài, mỗi đơn vị bài bao gồm 4 bài học, chú trọng vào tất cả kỹ năng như xây dựng vốn từ vựng, ngữ pháp theo hướng giao tiếp, nghe, nói trong giao tiếp hàng ngày về các chủ đề liên quan tới ngành nghề, lối sống, con người, thực phẩm ...

54	0101123672	Tiếng Anh CĐR 2	3	Học phần Tiếng Anh CĐR 2* sử dụng giáo trình Frances Eales – Steve Oakes (2016), Speakout-Elementary A2 (Units 7-12), Pearson Education với 6 đơn vị bài, mỗi đơn vị bài bao gồm 4 bài học, chú trọng vào tất cả kỹ năng như xây dựng vốn từ vựng, ngữ pháp theo hướng giao tiếp, nghe, nói trong giao tiếp hàng ngày về các chủ đề liên quan tới ngày lễ, giao thông, sức khỏe, trải nghiệm.
55	0101123673	Tiếng Anh CĐR 3	3	Học phần Tiếng Anh CĐR 3 sử dụng giáo trình Speakout ấn bản lần thứ hai, cấp độ tiền trung cấp với 6 đơn vị bài học (từ bài 1 đến bài 6), mỗi đơn vị bài được chia thành 4 bài học nhỏ và 1 bài ôn lại kiến thức. Học phần chú trọng vào tất cả kỹ năng bao gồm nghe, nói, đọc và viết. Đặc biệt các kỹ năng này được xây dựng dựa trên nền tảng từ vựng và ngữ pháp được cung cấp trước cho sinh viên, trong đó nhấn mạnh vào kỹ năng nghe hiểu qua các DVD trên kênh BBC và kỹ năng nói dựa trên các chủ đề như cuộc sống, công việc thư giãn, và giữ gìn sức khỏe.
56	0101123674	Tiếng Anh CĐR 4	3	Học phần Tiếng Anh CĐR 4 sử dụng giáo trình Speakout ấn bản lần thứ hai, cấp độ tiền trung cấp với 6 đơn vị bài học (từ bài 7 đến bài 12), mỗi đơn vị bài được chia thành 4 bài học nhỏ và 1 bài ôn lại kiến thức. Học phần chú trọng vào tất cả kỹ năng bao gồm nghe, nói, đọc và viết. Đặc biệt các kỹ năng này được xây dựng dựa trên nền tảng từ vựng và ngữ pháp được cung cấp trước cho sinh viên, trong đó nhấn mạnh vào kỹ năng nghe hiểu qua các DVD trên kênh BBC và kỹ năng nói dựa trên các chủ đề như những thay đổi trong cuộc sống, tiền bạc, thế giới tự nhiên, xã hội, công nghệ, và sự nổi tiếng.

57	0101123664	Mos Word*	2	Học phần Mos Word cung cấp cho sinh viên những kiến thức từ cơ bản đến nâng cao các chức năng định dạng trong phần mềm Microsoft Office Word như định dạng ký tự, định dạng đoạn, định dạng trang,... đến nâng cao hơn trong việc xử lý luồng văn bản, tùy biến định dạng, tạo liên kết, mục lục tự động,...Giúp sinh viên sử dụng thông thạo phần mềm MS Word và xử lý văn bản một cách nhanh chóng và hiệu quả
58	0101121911	Mos Powerpoint*	2	Mos Powerpoint cung cấp cho sinh viên những kiến thức căn bản từ thiết lập chung trong MS Powerpoint, soạn thảo, định dạng nội dung cho trang chiếu (slide), chèn và tùy chỉnh các đối tượng đồ họa, đa phương tiện, thiết lập hiệu ứng cho slide và các đối tượng trên slide đến các thiết lập tùy chỉnh trình chiếu để xây dựng bài thuyết trình lôi cuốn, ấn tượng nhanh chóng và hiệu quả
59	0101123665	Mos Excel*	2	Mos Excel cung cấp cho sinh viên những kiến thức soạn thảo, định dạng và in ấn bảng tính trên phần mềm Microsoft Office Excel, hiểu và vận dụng được công thức, các hàm có sẵn vào công việc tính toán, thống kê, sử dụng các chức năng tìm kiếm, trích lọc dữ liệu, trình bày dữ liệu trực quan giúp việc tính toán và xử lý dữ liệu trở nên đơn giản, nhanh chóng và hiệu quả.
60	0101124322	Kỹ năng nghiên cứu thị trường *	3	Học phần sẽ cung cấp những kiến thức kiến thức, kỹ năng, thông lệ thực tiễn, và những công cụ thông minh có tính ứng dụng cao trong nghiên cứu thị trường hiện đại. Sau khóa học, học viên sẽ có hiểu biết sâu và vận dụng được các kỹ năng nghiên cứu và phân tích thị trường, khảo sát và phân tích thị hiếu khách hàng, cụ thể như sau: Nắm bắt được khung lý thuyết về hành vi người tiêu dùng đối với các sản phẩm của doanh nghiệp; Kỹ năng thiết kế dự án nghiên cứu thị trường định tính và định lượng; Kỹ năng xây dựng bảng hỏi

				nghiên cứu thị trường và hành vi khách hàng; Kỹ năng triển khai hoạt động thu thập thông tin – bảng hỏi, Kỹ năng sử dụng phần mềm SPSS để phân tích dữ liệu định lượng; Kỹ năng giải thích dữ liệu, soạn thuyết trình báo cáo kết quả nghiên cứu thị trường; Nắm được khung lý luận và nguyên tắc triển khai hoạt động nghiên cứu hành vi người tiêu dùng, nghiên cứu thị trường trong kỷ nguyên mạng xã hội, trí tuệ nhân tạo 4.0; Kỹ năng triển khai nghiên cứu thị trường, nghiên cứu hành vi người tiêu dùng online
--	--	--	--	---

XII. PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

1. Phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy được thiết kế theo cách tiếp cận lấy người học làm trung tâm và chủ thể của quá trình đào tạo, thúc đẩy người học phát huy vai trò chủ động và nỗ lực tham gia các hoạt động học tập; định hướng hiệu quả để người học đạt được chuẩn đầu ra của mỗi học phần, mỗi thành phần và của cả chương trình đào tạo.

Phương pháp giảng dạy được cụ thể hóa trong Đề cương chi tiết học phần đảm bảo đáp ứng các mục tiêu và chuẩn đầu ra của mỗi học phần và của cả chương trình đào tạo.

2. Đánh giá kết quả học tập

Đánh giá kết quả học tập của người học dựa trên chuẩn đầu ra, làm rõ mức độ đạt được của người học theo các cấp độ tư duy quy định trong chuẩn đầu ra mỗi học phần, mỗi thành phần và chương trình đào tạo.

Đánh giá kết quả học tập của người học dựa trên đánh giá quá trình và đánh giá tổng kết để kịp thời điều chỉnh hoạt động giảng dạy và học tập, thúc đẩy nỗ lực và hỗ trợ tiến bộ của người học, cải tiến chương trình đào tạo.

Hình thức đánh giá kết quả học tập được quy định cụ thể trong Đề cương chi tiết học phần và phù hợp với quy chế đào tạo hiện hành, đáp ứng các mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

Chương trình sử dụng thang điểm 10 để đánh giá học phần, quy tương đương sang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ hiện hành của Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.

3. Đội ngũ giảng viên và nhân lực hỗ trợ

Đội ngũ giảng viên và nhân lực hỗ trợ của chương trình đào tạo đáp ứng các yêu cầu quy định tại các văn bản hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Cơ sở vật chất, công nghệ và học liệu

Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị thực hành, thí nghiệm, công nghệ thông tin, thư viện, học liệu, hệ thống quản lý hỗ trợ học tập, quản lý đào tạo đáp ứng các yêu cầu quy định tại các văn bản hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

XIII. ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN: Đính kèm

HIỆU TRƯỞNG

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày ... tháng ... năm 20..

P. TRƯỞNG KHOA

PGS. TS. LS Nguyễn Thị Hoài Phương

TS. Nguyễn Thị Đức Loan